

Bản án số:157/2020/HS-ST

Ngày 19-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lại Ngọc Hà

- Ông Phạm Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1./ Dương Thanh H; sinh ngày 28 tháng 11 năm 1978 tại huyện H (nay là Tp H), tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: tổ G, khu E, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở: tổ B, khu C, phường Y, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn Tr (đã chết) và bà: Hoàng Thị L; Có chồng: Ngô Đức H (đã chết) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt 29/11/2019. Hiện tạm giam; Có mặt.

2./ Hoàng C; sinh ngày 26 tháng 3 năm 1991 tại nước Nga; Nơi cư trú: tổ D, khu D, phường Y, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Mạnh H và bà: Lê Thị C; Có vợ là Đoàn Thị Như Q và 02 (hai) con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt 29/11/2019. Hiện tạm giam; Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1./ Đinh Văn D, sinh năm 1988. Địa chỉ: tổ B, khu A, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

2./ Nguyễn Bình D1, sinh năm 1987. Địa chỉ: tổ Y, khu E, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

3./ Hoàng Dương B, sinh năm 1996. Địa chỉ: tổ X, khu E, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

4./ Nguyễn Thị L, sinh năm 1979. Địa chỉ: tổ U, khu E, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt không có lý do.

5./ Đinh Anh P, sinh năm 1976. Địa chỉ: tổ C, khu C, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

6./ Bùi Trung K, sinh năm 1986. Địa chỉ: tổ F, khu a, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

7./ Tô Anh T, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ E, khu F, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

8./ Phạm Thị T1, sinh năm 1963. Địa chỉ: tổ B, khu D, phường L, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

9./ Bùi Hữu T2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số nhà F, phố K, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

10./ Đàm Sỹ C1, sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ X, khu B, phường C, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

11./ Bùi Đức L, sinh năm 1992. Địa chỉ: tổ D, khu D, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

12./ Hoàng Mạnh N, sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ G, khu E, phường T, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

13./ Lê Đức L1, sinh năm 1996. Địa chỉ: tổ K, khu B, phường C, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

14./ Hà Thị T3, sinh năm 1995. Địa chỉ: xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, không có lý do.

15./ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: tổ Y, khu G, phường C, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

16./ Vũ Quốc V, sinh năm 1986. Địa chỉ: tổ A, khu T7, phường B1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

17./ Lò Thị Đ1, sinh năm 1990. Địa chỉ: bản X, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, không có lý do.

18./ Nguyễn Đình Đ2, sinh năm 1997. Địa chỉ: tổ C, khu H, phường T, Tp U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

19./ Vi Thị H, sinh năm 1997. Địa chỉ: số nhà P, phố M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

20./ Vũ Minh H1, sinh năm 1973. Địa chỉ: tổ D, khu D, phường Y, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

21./ Nguyễn Hoài N1, sinh năm 1997. Địa chỉ: tổ D, khu B, phường L, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

22./ Lý Văn S, sinh năm 2000. Địa chỉ: thôn T, xã B2, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

23./ Bùi Văn K, sinh năm 1992. Địa chỉ: tổ B, khu B, phường Y, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

24./ Hoàng Minh T4. Sinh năm 1985. Nơi ĐKKHKT: tổ J, khu B, phường G, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: số nhà L, HG3 - Vimhome, phường G, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2019 Dương Thanh H mời bạn bè tới dự sinh nhật mình tại quán “Hoành Bồ” thuộc tổ 6, khu 4, phường Yết Kiêu, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trong lúc ăn, H nhờ Hoàng C ứng tiền mua 3-5 triệu ma túy Ketamine để mọi người sử dụng cho vui khi đi hát Karaoke. Sau khi ăn uống xong, C đã vay của Hoàng Minh T4 4.000.000đ để giải quyết việc riêng rồi đón taxi tới khu vực Chợ Hạ Long I mua của một thanh niên không quen biết 3.000.000đ được một túi “Ketamine” và 1.000.000đ được 05 (Năm) viên ma túy tổng hợp “Thuốc lắc”, còn những người khác đến quán Karaoke “O” tại tổ B, khu D, phường Y, Tp H do H điện thoại đặt trước. H vào phòng “9999” cùng với người già và trẻ em, thanh niên vào phòng “Nữ Hoàng”. Sau khi Hoàng C thông báo cho H đã mua được ma túy thì H cảm ơn và bảo C mang lên phòng “Nữ Hoàng” để mọi người sử dụng. Khoảng 23 giờ 45 phút, H trả phòng “9999”, những người còn ở lại chuyển lên phòng “Nữ Hoàng” lúc này trong phòng có tất cả 24 người gồm: Đinh Văn D, Nguyễn Bình D1, Hoàng Dương B, Nguyễn Thị L, Đinh Anh P, Bùi Trung K, Tô Anh T, Phạm Thị T1, Bùi Hữu T2, Đàm Sỹ C1, Bùi Đức L, Hoàng Mạnh N, Lê Đức L1, Hoàng C, Hà Thị T3, Nguyễn Văn Đ, Vũ Quốc V, Lò Thị Đ1, Nguyễn Đình Đ2, Vi Thị H, Vũ Minh H1, Nguyễn Hoài N1, Dương Thanh H và Lý Văn S; Sau khi vào phòng, C bỏ Ketamine ra đĩa sứ màu trắng hình vuông đựng hoa quả trên bàn rồi trộn lên, lấy ống hút nhựa và thẻ (dạng ATM) có sẵn trong người kẻ ra làm nhiều đường nhỏ rồi mời mọi người trong phòng sử dụng; tiếp đó C dùng 5 viên ma túy tổng hợp “Thuốc lắc” pha lẫn với cà phê vào trong chiếc cốc nhựa rồi đổ ra 6-7 cốc mời mọi người sử dụng. Khi ăn uống, hát, nghe nhạc và sử dụng ma túy trong phòng “Nữ Hoàng” đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 29/11/2019 thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Hạ Long, Công an phường Yết Kiêu kiểm tra và thu giữ vật chứng gồm:

Thu trên mặt bàn thứ nhất bên phải từ cửa ra vào trước vị trí ngồi của T1: 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình vuông trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa dài khoảng 15cm và 01 (một) vỏ túi nilon KT khoảng (3x3)cm (Kí hiệu M1). Thu trong sọt rác chỗ Sơn đứng 01 (một) túi nilon KT khoảng (7x12)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2).

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp thu của Hoàng C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm sim 0918.262.118, của Dương Thanh H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm sim 0906.281.178

Quá trình điều tra cơ quan chức năng truy tìm chiếc công và số cóc trong phòng hát “Nữ Hoàng” vào thời điểm xảy ra hành vi phạm tội nhưng không tìm được do lẫn đồ với các phòng hát khác khi dọn dẹp.

Kết luận giám định số 933/GĐMT ngày 04/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; Khối lượng M1: 0,098 gam; M2: 1,392gam. Hoàn lại đối tượng giám định M1: 0,05 gam; M2: 1,33 gam.

Kết luận giám định số 934/GĐMT ngày 07/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Bùi Đức L, Hoàng C và Nguyễn Văn Đ có MDMA, Ketamine; của Đàm Sỹ C1 và Hà Thị T3 có MDMA; của Vũ Quốc V và Tô Anh T có Ketamine; của Nguyễn Đình Đ2 và Bùi Trung K có Dehydronorketamine (sản phẩm chuyển hóa của Ketamine); của Hoàng Dương B, Phạm Thị T1, Hoàng Mạnh N, Lê Đức L1, Lò Thị Đ1, Vi Thị H và Nguyễn Hoài N1 có MDMA, Dehydronorketamine; Còn trong mẫu nước tiểu ghi thu của Dương Thanh H, Đinh Văn D, Nguyễn Bình D1, Nguyễn Thị L, Đinh Anh P, Bùi Hữu T2, Vũ Minh H1 và Lý Văn S không có ma túy.

Bùi Đức L, Bùi Trung K, Lò Thị Đ1, Đàm Sỹ C, Nguyễn Hoài N1, Vi Thị H, Lê Đức L1, Hoàng Mạnh N, Vũ Quốc V, Nguyễn Đình Đ2, Tô Anh T, Hà Thị T3, Hoàng Dương B, Nguyễn Văn Đ và Phạm Thị T1 bị xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 750.000đ theo các Quyết định từ số 13 đến số 27/QĐ-XPVPHC ngày 13/12/2019 của Công an Thành phố Hạ Long

Cáo trạng số 125/CT-VKSHL ngày 30/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Dương Thanh H và Hoàng C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan; đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Dương Thanh H có lời khai thể hiện: H tự nhờ C mua 3-5.000.000đ ma túy Ketamine để mời mọi người sử dụng cho vui ngoài ra không có mục đích gì khác, không ai phải đóng góp gì, không ai biết về việc này. Bị cáo không biết C mua ma túy ở đâu, của ai và giá như thế nào. Bị cáo chưa trả tiền mua ma túy cho C và cũng không bảo C mua “Thuốc lắc”, chiếc điện thoại bị thu giữ bị cáo đã gọi điện cho K để đặt phòng hát, bị cáo không có ý kiến gì.

Bị cáo Hoàng C có lời khai thể hiện: C đồng ý mua hộ H Ketamine và đã vay của T4 4.000.000đ (với lý do giải quyết việc cá nhân) để mua số Ketamine và thuốc lắc nói trên của một người thanh niên không quen biết, H chưa trả C số tiền này. Riêng thuốc lắc là do C tự ý mua H không nhờ. Việc chuẩn bị, pha trộn Ketamine và thuốc lắc cũng như mời mọi người trong phòng “Nữ Hoàng” sử dụng đều do một mình C làm; chiếc điện thoại bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo xin được nhận lại.

Người thanh niên bán ma túy cho Hoàng C không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Người làm chứng Hoàng Minh T4 có lời khai thể hiện: Ngày 28/11/2019 C hỏi vay 4.000.000đ giải quyết việc riêng, T4 đã cho vay và không hỏi C vay để làm gì, đến nay C chưa trả số tiền đó nhưng T4 không yêu cầu hay đề nghị C phải trả lại số tiền đã vay. Người làm chứng Bùi Văn K - nhân viên quản lý quán Karaoke Olala có lời khai thể hiện: hồi 21giờ ngày 28/11/2019 H đã gọi điện thoại đặt 02 phòng hát để tổ chức sinh nhật của H, việc bị cáo và khách sử dụng ma túy trong phòng hát “Nữ Hoàng” K không biết và không tham gia. Hoàng Dương B, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thị T1, Bùi Đức L, Vi Thị H, Nguyễn Hoài N1, Nguyễn Đình Đ2, Tô Anh T, Bùi Trung K, Hoàng Mạnh N, Hà Thị T3, Lò Thị Đ1 và Đàm Sỹ C1đều có lời khai thể hiện có mặt tạiphòng hát “Nữ Hoàng”, được mời và đã sử dụng ma túy, bản thân họ không nghiện ma túy và cũng không phải đóng góp gì khi sử dụng ma túy; Người làm chứng Bùi Hữu T2, Vũ Minh H1, Đinh Anh P, Nguyễn Bình D1, Nguyễn Thị L và Đinh Văn D có lời khai thể hiện họ có mặt tại phòng hát “Nữ Hoàng” nhưng không sử dụng ma túy và không nghiện ma túy. Người làm chứng Lý Văn S nhân viên phục vụ phòng hát “Nữ Hoàng” có lời khai thể hiện việc chứng kiến Công an kiểm tra và thu giữ vật chứng.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Dương Thanh H từ 7 (Bảy) đến 8 (Tám) năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt. Xử phạt Hoàng C từ 6 (Sáu) đến 7 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 933/GĐMT ngày 04/12/2019; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh; 01 (một) vỏ túi bóng nilon; 01 (Một) ống hút màu đỏ trắng; Tịch thu của Dương Thanh H 01 (một) điện thoại Iphone màu đen và 01 sim điện thoại sung quỹ Nhà nước; Trả lại Hoàng C 01 (một) điện thoại Iphone màu bạc và 01 sim điện thoại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận của bị cáo H về việc nhờ Hoàng C đi mua ma túy, chọn địa điểm nhằm mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng C về việc trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ, pha chế ma túy mời mọi người sử dụng, phù hợp với lời khai của những người được các bị cáo tổ chức cho sử dụng ma túy; phù hợp lời khai của

người làm chứng tại Karaoke Olala- nơi bị cáo H thuê địa điểm để tổ chức sử dụng ma túy; phù hợp với Biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng; Bản ảnh, sơ đồ vị trí ngồi trong phòng hát Nữ Hoàng; Bản ảnh vật chứng và các kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 29/11/2019 tại phòng hát “Nữ Hoàng” Karaoke Olala thuộc tổ B, khu D, phường Y, Tp H, Dương Thanh H và Hoàng C đã chuẩn bị ma túy (Ketamine) để tổ chức cho Hoàng Dương B, Bùi Trung K, Tô Anh T, Phạm Thị T1, Đàm Sỹ C1, Bùi Đức L, Hoàng Mạnh N, Lê Đức L1, Hà Thị T3, Nguyễn Văn Đ, Vũ Quốc V, Lò Thị Đ1, Nguyễn Đình Đ2, Vi Thị H và Nguyễn Hoài N1(đều không nghiện ma túy) sử dụng trái phép, thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, Hoàng C còn tàng trữ trái phép 1.49 gam Ketamine nhằm mục đích tổ chức sử dụng.

Hành vi của Dương Thanh H và Hoàng C đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Đối với 02 người trở lên...”.

Người thanh niên bán ma túy cho Hoàng C không xác định được nhân thân, lai lịch nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bùi Đức L, Bùi Trung K, Lò Thị Đ1, Đàm Sĩ Cường, Nguyễn Hoài N1, Vi Thị H, Lê Đức L1, Hoàng Mạnh N, Vũ Quốc V, Nguyễn Đình Đ2, Tô Anh T, Hà Thị T3, Hoàng Dương B, Nguyễn Văn Đ và Phạm Thị T1 bị xử phạt vi phạm hành chính, HĐXX không đề cập.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước bằng cách chuẩn bị, cung cấp chất ma túy, địa điểm, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. H nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn chỉ huy, điều hành để C chuẩn bị ma túy, mua, pha chế và đưa trái phép ma túy vào cơ thể người khác thể hiện sự coi thường pháp luật cần xử lý nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội; xét vai trò của các bị cáo thì Dương Thanh H là người tổ chức, chỉ huy, điều hành nhưng Hoàng C là người thực hiện tích cực, vì vậy, bị cáo H phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo C. Cho bị cáo H được hưởng mức án khởi điểm, bị cáo C

dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục đồng thời thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì còn nguyên niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 933/GĐMT ngày 04/12/2019; 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình vuông 20x20; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ VINGROUP; 01 (một) vỏ túi bóng nylon; 01 (Một) ống hút màu đỏ trắng là vật cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy. 01 (một) điện thoại Iphone màu bạc + 01 sim điện thoại của C là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 (một) điện thoại Iphone màu đen + 01 sim điện thoại của H là đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Dương Thanh H và Hoàng C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Dương Thanh H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/11/2019.

Xử phạt: Hoàng C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/11/2019.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 933/GĐMT ngày 04/12/2019; 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình vuông 20x20; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ VINGROUP; 01 (một) vỏ túi bóng nylon; 01 (Một) ống hút màu đỏ trắng. Trả lại: Hoàng C 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc + 01 sim điện thoại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu của Dương Thanh H 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen + 01 sim điện thoại sung quỹ Nhà nước. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 160/BB ngày 13/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Dương Thanh H và Hoàng C mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Tâm